TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **86**/2026/HS-ST
Ngày: 29-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trương Thị Hai
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Kim Thành
Ông Nguyễn Thành Công

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Tuấn Thanh Tứ - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2026, tại Trung tâm C, phường A, thành phố Đà Nẵng; (Địa chỉ: Số D M, phường A, thành phố Đà Nẵng). Toà án nhân dân Khu vực 2 - Đà Nẵng mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2026/TLST- HS ngày 07 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1012/2026/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Lý H (tên gọi khác: không), sinh ngày 12 tháng 9 năm 1987 tại: thành phố Đà Nẵng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện tại: K N, tổ D, phường A, thành phố Đà Nẵng; Số căn cước công dân: 048087005152; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ văn hóa 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Mạnh H1 (sinh năm: 1963; trú tại: K N, tổ D, phường A, thành phố Đà Nẵng) và bà Lý Thị Thùy T (sinh năm: 1966; không rõ nơi cư trú). Bị cáo là con duy nhất. Bị cáo có vợ: Nguyễn Thị Thùy D (sinh năm: 1987; trú tại: tỉnh Quảng Trị) và có con: Phạm Chí H2 (sinh năm: 2007; trú tại: thành phố Đà Nẵng); Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 12/6/2023, Toà án nhân dân quận Sơn Trà (cũ) ra Quyết định số 13/2023/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Lý H, thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 tháng, kể từ ngày 24/5/2023, tại Cơ sở xã hội B1.

Nhân thân:

- Ngày 17/7/2006, bị TAND quận Sơn Trà (cũ) xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội "Cố ý gây thương tích".

- Ngày 03/6/2021, bị TAND quận Sơn Trà (cũ) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 24 tháng, kể từ ngày 09/5/2021.

Bị cáo bị bắt ngày 12/02/2026, hiện đang bị tạm giam tại phân trại tạm giam Ngũ Hành S, trại tạm giam số 1 Công an thành phố Đ *(Có mặt tại phiên tòa).*

- *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Trung H3, sinh năm: 1972; Địa chỉ: A N, phường A, thành phố Đà Nẵng. *(Vắng mặt tại phiên toà)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 09/01/2026, tổ công tác thuộc Công an phường A, thành phố Đà Nẵng tiến hành kiểm tra tại số nhà K N, tổ D, phường A, thành phố Đà Nẵng phát hiện Phạm Lý H có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma tuý. Qua làm việc, H khai nhận vào ngày 24/12/2025, H có sử dụng ma tuý một mình tại K Nguyễn Duy H4 nên lực lượng Công an đưa H về trụ sở Công an phường A để làm việc.

Qua điều tra xác định: Khoảng 21 giờ ngày 24/12/2025, H đi đến Bến xe Đ và được một người bạn tên B quen biết ngoài xã hội *(không rõ nhân thân lai lịch)* cho một ít ma tuý đá. H đem số ma tuý này về nhà tại K Nguyễn Duy H4 để sử dụng một mình. Lúc này, H lấy bộ dụng cụ sử dụng ma tuý gồm một chai nhựa loại 500ml, trên nắp chai khoét 02 lỗ, một lỗ gắn với 01 ống thuỷ tinh có phễu, lỗ còn lại thông với 01 ống hút bằng nhựa. H bỏ ma tuý đá vào phễu thuỷ tinh rồi dùng lửa đốt nóng cho ma tuý đá bay hơi và hút trực tiếp vào miệng bằng ống hút nhựa, sau khi sử dụng ma tuý xong H vứt bộ nỏ đi. Đến khoảng 14 giờ 40 phút ngày 09/01/2026, H bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện, đưa về trụ sở Công an phường A để làm việc.

Tiến hành thử test chất ma tuý trong cơ thể đối với Phạm Lý H vào lúc 16 giờ ngày 09/01/2026 cho kết quả: H dương tính với ma tuý loại Methaphetamine (BL 38).

Ngày 12/6/2023, Toà án nhân dân quận Sơn Trà (cũ) ra Quyết định số 13/2023/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Lý H, thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 tháng, kể từ ngày 24/5/2023, tại Cơ sở xã hội B1 (BL 74).

Ngày 25/3/2025, Chủ tịch UBND phường A (nay là phường A) ra Quyết định số: 371/QĐ-UBND quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với Phạm Lý H, thời hạn quản lý từ ngày 25/3/2025 đến ngày 25/3/2027 (BL 82).

*** Tang vật tạm giữ:**

- 01 mẫu nước tiểu của Phạm Lý H đựng trong 01 hũ nhựa trong suốt đậy kín nắp màu đỏ, niêm phong ký hiệu H1 (BL 39);

- 01 que thử test nhanh ma tuý của Phạm Lý H đựng trong 01 bì thư, niêm phong ký hiệu H2 (BL 40).

Tại Kết luận giám định số 45/KL-KTHS ngày 16/01/2026 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng xác định: Tìm thấy chất ma tuý Methaphetamine và chất ma tuý A (là sản phẩm chuyển hoá của chất ma tuý Methaphetamine) trong mẫu nước tiểu ghi thu của Phạm Lý H (ký hiệu H1) gửi giám định (BL 20).

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKS-KV2 ngày 06 tháng 4 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Phạm Lý H về tội "*Sử dụng trái phép chất ma tuý*" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Đà Nẵng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

*** Về trách nhiệm hình sự:** Tuyên bố bị cáo Phạm Lý H phạm tội: "Sử dụng trái phép chất ma tuý"

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025 đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Lý H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

*** Về xử lý vật chứng:** Căn cứ vào Điều 47 BLHS năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị HĐXX tuyên:

+ Tịch thu tiêu huỷ: 01 que xét nghiệm nước tiểu của Phạm Lý H đựng trong bì thư ký hiệu niêm phong H2.

+ Lưu theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD chứa file ghi âm hỏi cung bị cáo Phạm Lý H.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình, trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã tranh tụng tại phiên tòa; sau khi nghe ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, ý kiến của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Lý H khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 21 giờ ngày 24/12/2025, tại K N, phường A, thành phố Đà Nẵng, bị cáo Phạm Lý H là người đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy, đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Nguồn ma túy do một đối tượng tên B *(quen biết ngoài xã hội, chưa xác định được nhân thân, lai lịch)* cung cấp cho bị cáo sử dụng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận bản thân nghiện ma túy, đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2021 và nhiều lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Lần gần nhất, bị cáo bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 13/2023/QĐ-TA ngày 12/6/2023 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Đà Nẵng), thời gian chấp hành tính từ ngày 24/5/2023. Sau khi chấp hành xong quyết định cai nghiện bắt buộc, bị cáo tiếp tục thuộc diện quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Quyết định số 371/QĐ-UBND ngày 25/3/2025 của Ủy ban nhân dân phường A (nay là phường A), thời hạn quản lý là 02 năm, kể từ ngày 25/3/2025 đến ngày 25/3/2027.

Từ những căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 24/12/2025, bị cáo Phạm Lý H đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy khi đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Sử dụng trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự (được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự). Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng truy tố bị

cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân cùng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận thức rõ việc sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian đang bị quản lý sau cai nghiện là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Ngày 17/7/2006, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội *"Cố ý gây thương tích";* Ngày 03/6/2021, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng, kể từ ngày 09/5/2021.

Ngoài ra, ngày 12/6/2023, Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định số 13/2023/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bị cáo Phạm Lý H, thời hạn 24 tháng kể từ ngày 24/5/2023 tại Cơ sở xã hội B1.

[4] Từ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân của bị cáo cùng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã phân tích, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 que xét nghiệm nước tiểu của Phạm Lý H được niêm phong trong bì thư ký hiệu H2, xét không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 đĩa DVD chứa file ghi âm hỏi cung bị cáo Phạm Lý H, cần lưu theo hồ sơ vụ án.

[6] Đối với người liên quan:

Đối với đối tượng tên B là người đã cung cấp ma túy cho bị cáo sử dụng, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ tiếp tục xác minh, điều tra xử lý sau là có căn cứ.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của HĐXX nên HĐXX chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

+ Tuyên bố bị cáo Phạm Lý H phạm tội: *"Sử dụng trái phép chất ma tuý"*

+ Xử phạt bị cáo Phạm Lý H **02 (Hai)** năm **03 (Ba)** tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 12 tháng 02 năm 2026).

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 BLHS năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) que xét nghiệm nước tiểu của Phạm Lý H đựng trong bì thư ký hiệu niêm phong H2.

+ Lưu theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD chứa file ghi âm hỏi cung bị cáo Phạm Lý H

(Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại phòng Thi hành án dân sự khu vực 2- Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 5 năm 2026 giữa Cơ quan CSĐT công an thành phố Đ và phòng Thi hành án dân sự khu vực 2- Đà Nẵng.)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, những người tham gia tố tụng tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người tham gia tố tụng khác vắng mặt có quyền kháng cáo với thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP Đà Nẵng;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- VKSND Khu vực 2 - Đà Nẵng;
- UBND phường An Hải, TP Đà Nẵng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng THADS Khu vực 2- Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TAND KHU VỰC 2
NTI290526.TL.QDBA
1325

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thị Hai

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA